TAND HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2018/DS-ST
Ngày: 14/6/2018
V/v tranh chấp: *"Hợp đồng hụi*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Đạt Thành

2.Bà Nguyễn Thị H Nhung.

***-Thư ký phiên tòa*:** Bà Đặng Huỳnh Hoa Lý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại **S**ơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn không tham gia phiên tòa*:**

Ngày 14 tháng 06 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 46/2018/TLST-DS ngày 13/3/2018 về tranh chấp *"*Hợp đồng hụi", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2018/QĐXX-ST ngày 04 tháng 05 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 127/2018/QĐST-DS ngày 23/5/2018 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Bà **Phùng Thị Cẩm H**, sinh năm 1978 (Có mặt)
Ông **Trần Văn D**, sinh năm 1978 (Có mặt)
Địa chỉ: Tổ 10, ấp Tân Phú, xã Mỹ Phú Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

2.*Bị đơn*: Bà **Lê Ngọc M**, sinh năm 1975 (Vắng mặt)
Ông **Lê Quang P**, sinh năm 1976 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Tân Phú, xã Mỹ Phú Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn bà Phùng Thị Cẩm H, ông Trần Văn D trình bày: Nguyên trước đây vào ngày tháng 10/2013 có làm chủ dây hụi mùa 5.000.000đ/mùa lúa (bốn tháng khui một lần vào tháng đầu tiên của mùa) có 15 phần , vợ chồng ông Lê Quang P, bà Lê Ngọc M có tham gia chơi 01 chân hụi và đã hốt hụi vào lần khui thứ 02, vợ chồng P, M hốt hụi được 46.000.000đ. Hụi này mãn vào tháng 11/2018. Khi hốt hụi thì vợ chồng P, M có ký biên nhận nợ phải đóng lại tiền hụi là 65.000.000đ, từ đó đến nay chỉ chầu hụi chết 01 lần 5.000.000đ còn lại thì không chầu hụi nữa. Bà H, ông D phải bỏ tiền ra chầu thế cho vợ chồng ông P, bà M đến ngày xét xử là 55.000.000đ, còn 01 lần mùa hụi cuối chưa khui.

Trước đây ông D, bà H có yêu cầu khởi kiện đòi ông P, bà M phải trả 60.000.000đ nhưng do còn lần mùa hụi cuối chưa khui ông bà mới chầu thế tiền hụi cho bà M, ông P là 55.000.000đ nên ông D, bà H yêu cầu vợ c H ông P, bà M phải trả số tiền tổng cộng là 55.000.000 đồng tiền hụi đã chầu thế.

Trong quá trình giải quyết, Toà án đã tiến hành triệu tập hợp lệ ông Lê Quang P, bà Lê Ngọc M theo quy định pháp luật nhưng đương sự không gửi văn bản ghi ý kiến cũng như không đến tham gia phiên hòa giải nên Tòa án không ghi được ý kiến của ông Lê Quang P và bà Lê Ngọc M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Phùng Thị Cẩm H, ông Trần Văn D làm đơn khởi kiện yêu cầu ông Lê Quang P, bà Lê Ngọc M phải trả cho bà Phùng Thị Cẩm H, ông Trần Văn D số tiền là 55.000.000 đồng tiền hụi mà ông, bà đóng thế. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2]Về nội dung: Giữa bà Phùng Thị Cẩm H, ông Trần Văn D và ông Lê Quang P, bà Lê Ngọc M có thỏa thuận hợp đồng góp hụi, nội dung thỏa thuận bà H, ông D làm chủ hụi có trách nhiệm thu các phần hụi của các hụi viên khác và giao các phần hụi đó cho hụi viên được hốt hụi cho tới khi kết thúc hụi và chủ hụi được hưởng hoa H. Kỳ khui hụi 04 tháng một lần, ai là người trả lãi cao nhất sẽ được hốt hụi, ông P, bà M có tham gia chơi hụi do bà H, ông D làm chủ.

[3]Xét yêu cầu của bà Phùng Thị Cẩm H, ông Trần Văn D, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại giấy nhận nợ tiền hụi bà M, ông P có ký tên thừa nhận đã hốt hụi và phải có trách nhiệm chầu hụi lại cho chân hụi đã hốt là 65.000.000đ, sau khi hốt hụi thì đóng được 01 lần cho chân hụi đã hốt là 5.000.000đ còn lại 60.000.000đ chưa đóng, bà H, ông D đã bỏ tiền ra chầu thế đến nay là 55.000.000đ nhưng bà M, ông P chưa trả lại cho bà H, ông D. Hợp đồng dân sự giữa các đương sự được giao kết trên cơ sở tư nguyện, bà M, ông P có ký biên nhận nhận tiền hụi và nợ tiền hụi nên phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên giao kết hợp đồng. Như vậy đã xác định giữa các đương sự có xác lập hợp đồng hụi với nhau và là hụi có lãi. Hợp đồng tuân thủ quy định Bộ luật dân sự nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Ông P, bà M chơi hụi và đã hốt hụi nhưng sau khi hốt hụi xong thì chưa đóng lại tiền phải góp cho chủ hụi do đó bà H, ông D yêu cầu khởi kiện buộc bà M, ông P phải có trách nhiệm trả cho ông, bà số tiền mà ông, bà đã chầu thế 55.000.000đ đồng không yêu cầu tính lãi là có cơ sở được chấp nhận.

[4]Về án phí, căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do ông P, bà M bị buộc phải trả nợ nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 471 Bộ luật Dân sự và các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự 2015 và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí

Tuyên Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phùng Thị Cẩm H và ông Trần Văn D.

Buộc ông Lê Quang P và bà Lê Ngọc M có nghĩa vụ trả cho bà Phùng Thị Cẩm H và ông Trần Văn D số tiền 55.000.000đ (Năm mươi lăm triệu đồng).

Về án phí:

Ông Lê Quang P và bà Lê Ngọc M phải chịu 2.750.000đ (Hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Phùng Thị Cẩm H và ông Trần Văn D được nhận lại 1.500.000đ (Một triệu sáu trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001005 ngày 13/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Thu Hằng